|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠOTHÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNG ĐẠO** |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH**

**Tổ GDCD - Năm học 2017 – 2018**

- Căn cứ Văn bản số 3718/BGDĐT-GDTrH ngày 15/8/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2017 – 2018;

- Căn cứ Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 16/8/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo năm học 2017-2018 tại Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 3966/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2017-2018 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Căn cứ Văn bản số 2988/GDĐT-VP ngày 17/8/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện Phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học" giai đoạn 2016-2020;

- Căn cứ Công văn số 3120**/**GDĐT-TrH ngày 28 thág 8 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2017-2018;

 Căn cứ Kế hoạch giáo dục năm học 2017 - 2018 của Trường THPT Trần Hưng Đạo, Tổ GDCD xây dựng kế hoạch hoạt động năm học 2017 - 2018 như sau .

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

**1. Bối cảnh năm học**

Năm học 2017-2018 là năm học tiếp tục triển khai Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Thực hiện Chỉ thị số 2699/CT-BGDĐT ngày 08/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017-2018 của ngành Giáo dục; Quyết định số 3966/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2017-2018 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; tiếp tục thực hiện Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Trường THPT Trần Hưng Đạo tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lí và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; tăng cường thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

**2. Thuận lợi**

- GV của tổ, có ý thức trong việc học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Khung cảnh trường lớp khang trang, sư phạm. Nhà trường tiếp tục được sửa chữa, xây dựng, bổ sung củng cố; các trang thiết bị và điều kiện tổ chức hoạt động giáo dục toàn diện ngày càng tốt.

* Tổ có 4 giáo viên đạt chuẩn. Các tổ viên đoàn kết giúp đỡ nhau trong công tác giảng dạy và các hoạt động.
* Đội ngũ giáo viên trong tổ hầu hết có năng lực khá, giỏi, trình độ đạt chuẩn. Giáo viên trong tổ đều trẻ, năng động, nhiệt tình có phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm cao.
* Trình độ vận dụng thông tin vào trong công tác dạy học GDCD đáp ứng được nhiệm vụ dạy học.
* Nhà trường đã có những đầu tư về trang thiết bị đặc biệt là những trang thiết bị hiện đại cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu dạy học GDCD.
* Cơ sở vật chất phục vụ dạy học ngày càng tăng về số lượng và chất lượng, cảnh quan, môi trường, điều kiện dạy học ngày càng được cải thiện.
* Năm học 2017 - 2018 là năm học giáo viên đã làm quen với chương trình SGK mới; phương pháp dạy học tích cực, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy GDCD.

3. Khó khăn

-  Tổ GDCD gồm có 4 người đều là nữ và đang trong độ tuổi sinh đẻ, nuôi con nhỏ nên việc đầu tư cho công tác chuyên môn cũng gặp nhiều khó khăn.

-  Do tuổi nghề còn trẻ nên phương pháp giảng dạy, kỹ năng  sư phạm, công tác giáo dục đạo đức học sinh của giáo viên còn hạn chế.

- Xu thế học sinh  xem đây là môn phụ

- Trang thiết bị, đồ dùng dạy học phục vụ cho bộ môn hầu như không có chủ yếu là GV tự làm, tự tìm kiếm nên khó khăn trong việc giảng dạy.

- Cơ sở vật chất đáp ứng tổ chức dạy học 2 buổi /ngày còn gặp nhiều khó khăn. Diện tích nhà trường chưa đạt quy định; sĩ số học sinh/lớp còn cao; khu vực ăn ở bán trú còn tận dụng các phòng học, chưa có khu vực riêng.

4. Tình hình đội ngũ năm học 2017 - 2018

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Trình độ** | **Đạt chuẩn** | **Chuyên Môn** |
| 1 | Võ Thị Bích Phượng | Đại học | Đạt chuẩn | GDCD |
| 2 | Mai Thị Phúc | Đại học | Đạt chuẩn | GDCD |
| 3 | Nguyễn Thị Thúy Nga | Đại học | Đạt chuẩn | GDCD |
| 4 | Lê Thị Tố Loan | Đại học | Đạt chuẩn | GDCD |

**II. CÁC MỤC TIÊU NĂM HỌC**

1. Xây dựng Kế hoạch dạy học theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông:

- Tổ sẽ phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ do trường phân công

2. Thực hiện đúng và đủ công tác dạy tự chọn, lồng ghép, …

- Chú trọng lồng ghép nội dung giáo dục an toàn giao thông và phòng chống tham nhũng vào nội dung giảng dạy.

- Thực hiện Chỉ thị 05- CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

3. Thực hiện dạy học theo chủ đề tích hợp:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Chủ đề tích hợp** | **Bài** | **Lớp** |
|  | Giáo dục bảo vệ tài nguyên, môi trường | **Bài 12:** Chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường | 11 |
|  | Giáo dục dân số kế hoạch hóa gia đình | **Bài 11:**. Chính sách dân số và giải quyết việc làm | 11 |
|  | Giáo dục tình yêu | **Bài 12**: Công dân với tình yêu, hôn nhân, gia đình  | 10 |
|  | Bình đẳng dân tộc, tôn giáo | **Bài 5:** Quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo  | 12 |
|  | Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. | **Bài 9:** Nhà nước xã hội chủ nghĩa | 11 |

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào trong công tác giảng dạy nhằm phát huy tính tự học và sáng tạo của học sinh.

5. Tiếp tục phát huy mạnh mẽ công tác đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá. Thực hiện tốt đổi mới phương pháp dạy học với các mục tiêu cụ thể như:

* Đổi mới hình thức tổ chức dạy học GDCD, chú trọng các phương pháp dạy học tích cực, hiện đại.
* Tăng cường đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá GDCD
* Lập ngân hàng đề thi. Ra đề theo ma trận, đảm bảo 4 mức độ: nhận biết; thông hiểu; vận dụng thấp và vận dụng cao (1 điểm).

6. Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn

* Dạy học theo định hướng nghiên cứu bài học 2 tiết/năm
* Dạy học chuyên đề theo định hướng phát triển năng lực học sinh
* Thảo luận các vấn đề, các nội dung khó dạy hàng tháng, rút kinh nghiệm trong toàn tổ.

7. Tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học vào bài giảng Địa lý.

8. Cập nhật thông tin giáo viên đầy đủ trên hệ thống thông tin quản lý nhà trường của Ngành GD thành phố Hồ Chí Minh.

III. CÁC NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Xây dựng tư tưởng, đạo đức tác phong của giáo viên

 **a. Chỉ tiêu**

* 100% giáo viên có lập trường tư tuởng vững vàng, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước.
* 100% giáo viên có lối sống lành mạnh, tác phong, ngôn phong chuẩn mực, sư phạm.
* 100% giáo viên chấp hành tốt quy chế của ngành, quy định của trường.

**b. Biện pháp thực hiện**

* Tham gia đầy đủ các buổi bồi dưỡng chính trị.
* Gương mẫu trong công tác, đoàn kết với đồng nghiệp, gần gũi với học sinh .
* Duy trì kỷ cương, nề nếp trong nhà trường. Xây dựng khối đoàn kết nội bộ .
* Thực hiện kiểm tra nội bộ (Cô Loan).

2. Giữ vững và nâng cao chất lượng dạy học bộ môn, hạn chế học sinh yếu kém …

***- Các chỉ tiêu***

* Danh hiệu thi đua của tổ và chất lượng bộ môn (phụ lục kèm theo).
* Thực hiện đầy đủ chương trình, không cắt xét, bỏ nội dung dạy học.
* Có Kế hoạch dạy học chi tiết theo từng khối lớp (theo định hướng đổi mới) được lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

***- Biện pháp thực hiện***

* Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, đúng tiến độ, đúng mức độ yêu cầu chương trình và kế hoạch giáo dục GDCD.
* Soạn giáo án đầy đủ trước khi lên lớp, giáo án soạn theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phù hợp đối tượng học sinh.
* Đổi mới phương pháp dạy học, Tổ chuyên môn tổ chức tăng cường dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo trong học tập của học sinh, giúp học sinh vận dụng kiến thức trong giải quyết vấn đề thực tiễn.
* Đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá theo hướng vận dụng và liên hệ thực tế.
* Vận dụng tốt các phương pháp dạy học vào các đối tượng khác nhau. Tăng cường rèn luyện kĩ năng cho học sinh, bám sát đối tượng.
* Ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy một cách hiệu quả, chú ý tích hợp liên môn, bảo vệ môi trường, …

**3. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ giáo viên**

**a. Các chỉ tiêu**

* 100% giáo viên nghiên cứu nội dung, chương trình, sách giáo khoa, nắm vững chuẩn kiến thức kỹ năng theo quy định của Bộ GDĐT.
* Thực hiện hiệu quả các hoạt động dự giờ, thao giảng.
* Tổ trưởng, dự giờ giáo viên trong tổ chuyên môn ít nhất có 2 tiết dạy/giáo viên/năm; mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 10 bài giảng có ứng dụng CNTT, dự giờ đồng nghiệp ít nhất 8 tiết/năm.
* Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học GDCD.
* Thực hiện Bồi dưỡng thường xuyên.

**b. Biện pháp thực hiện**

* Mỗi giáo viên phải có 1 chuyên đề tự bồi dưỡng chuyên môn
* Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên đề do nhà trường và Sở tổ chức.
* Thường xuyên tổ chức thao giảng, dự giờ rút kinh nghiệm các giáo viên.
* TTCM kiểm tra hồ sơ giáo viên mỗi tháng 1 lần; kiểm tra kế hoạch giảng dạy hàng tháng.
* Đảm bảo sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng.
* Tích cực và có ý thức trong công tác tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn.
* Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thao giảng của chuyên môn.
* Nghiên cứu nội dung chương trình để dạy học theo hướng nghiên cứu bài học.
* Có kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển năng lực và xây dựng giáo án tích hợp.

**4. Đổi mới hoạt động tổ chuyên môn. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá phân loại đội ngũ giáo viên**

**a. Các chỉ tiêu**

* 100% giáo viên trong tổ biết soạn giáo án áp dụng hiệu quả các phương pháp dạy học, khai thác mạng internet phục vụ dạy học. Có 70% ở mức thành thạo.
* 100% giáo viên có kỹ năng ứng dụng phần mềm quản lý và đánh giá kết quả học sinh.
* Thao giảng (cấp trường): Cô Mai Thị Phúc
* Dự giờ rút kinh nghiệm, đánh giá: 2 tiết/gv/năm học
* Kiểm tra kế hoạch giảng dạy: 1lần/tháng

**b. Các biện pháp thực hiện**

* Tiếp thu và thực hiện nghiêm chỉnh văn bản Quy định trách nhiệm và cơ chế làm việc giữa Lãnh đạo và tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn với tổ các tổ viên.
* Phát huy quyền làm chủ, tính tự giác và chủ động của cán bộ giáo viên trong mọi mặt hoạt động.
* Tổ trưởng lập kế hoạch kiểm tra cấp tổ.
* Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm sau kiểm tra tổ viên.
* Tổ chức kiểm tra và đánh giá, xếp loại học sinh phải lấy chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình GDPT làm cơ sở, đảm bảo khách quan thống nhất.

**5. Hoạt động ngoài giờ lên lớp**

**a. Các chỉ tiêu**

* Tham gia tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp.
* Hợp tác với các lực lượng giáo dục khác trong trường để có buổi sinh hoạt ngoài giờ lên lớp hiệu quả.

**b. Biện pháp thực hiện**

* Nghiên cứu các câu hỏi chuyên đề phù hợp với nội dung chuyên đề ngoài giờ lên lớp. Xây dựng nếp sống văn hóa, củng cố kỷ cương nề nếp, thực hiện giáo dục kỷ luật tích cực hiệu quả, tham gia đầy đủ các buổi tham quan, học tập các di sản văn hóa nếu có điều kiện.

**V. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT**

- Sử dụng tài liệu giảng dạy, giáo trình: Câu hỏi trắc nghiệm môn GDCD 12

Trên đây là kế hoạch năm học 2017-2018 nhằm thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường của Tổ Giáo dục công dân.

|  |  |
| --- | --- |
| **HIỆU TRƯỞNG****Nguyễn Thống Nhất** | *Gò Vấp, ngày 15 tháng 09 năm 2017* **Tổ trưởng** **Nguyễn Thị Thúy Nga**  |
|  |  |
|  |  |

**PHỤ LỤC 1**

 **ĐĂNG KÝ THI ĐUA**

1. **Danh hiệu thi đua, khen thưởng tập thể:**

Tập thể lao động tiên tiến

**2. Danh hiệu thi đua cá nhân:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Đăng ký****danh hiệu thi đua** | **Ghi chú** |
| 1 | Võ Thị Bích Phượng |  | LĐTT |  |
| 2 | Mai Thị Phúc |  | LĐTT |  |
| 3 | Nguyễn Thị Thúy Nga | TTCM | LĐTT |  |
| 4 | Lê Thị Tố Loan |  | LĐTT |  |

**PHỤ LỤC 2**

**KẾ HOẠCH THAO GIẢNG**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Giáo viên thao giảng** | **Thời gian** | **Ghi chú** |
| 1 | Mai Thị Phúc | Tháng 11 |  |

**PHỤ LỤC 3**

**LỊCH THỰC HIỆN NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH NHÀ TRƯỜNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung, hình thức** | **Đối tượng** | **Thời gian** | **Ghi chú** |
| 1 | Thi thiết kế băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền an toàn giao thông | HS khối 10, 11, 12 | 25 tháng 9 |  |
| 2 | Thi viết bài tuyên truyền an toàn giao thông | HS khối 10, 11, 12 | 25 tháng 9 |  |
| 3 | Thi tuyên truyền an tòan giao thông | HS khối 10, 11, 12 | 25 tháng 9 |  |

**PHỤ LỤC 4**

**DẠY HỌC THEO CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Tên chuyên đề** | **Người thực hiện** | **Khối** | **Nội dung****công việc** | **Môn học liên quan (Chủ đề liên môn)** | **Ghi chú** |
| Tháng 3 | Môi trường | C. Phượng | 11 |  | Văn, Địa |  |
| Tháng 3 | Dân số | C. Nga | 11 |  | Văn, Địa |  |
| Tháng 2 | Tình yêu | C. Phúc | 10 |  | Văn, Sinh |  |
| Tháng 4 | Dịch bệnh | C. Loan | 10 |  | Văn, Sinh |  |

**KẾ HOẠCH CỤ THỂ TỪNG THÁNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Phụ trách** |
| Tháng 8/2017 | - Tham dự tập huấn chuyên môn tại Sở GD;- Xây dựng kế họach giáo dục; kế hoạch năm học 2017-2018.- Bắt đầu chương trình HKI: *Từ ngày14/8/2017 đến hết ngày 31/12/2017.*- Chỉnh sửa đề cương, giáo án chung.- Tổ chức Hội nghị cha mẹ học sinh đầu năm. | Tất cả GVTTCM, các nhóm trưởngGVCN |
| Tháng 9/2017 | - Tham dự lễ Khai giảng năm học 2016 – 2017.- Tham dự họp chuyên môn do Sở GD triệu tập.- Lập kế hoạch giảng dạy- Tham dự Hội nghị công chức đầu năm học- Đại Hội Công đoàn cơ sở nhiệm kỳ 2017-2022.- Ngọai khóa an toàn giao thông | Tất cả GVTTCMCả tổ |
| Tháng 10/2017 | - Báo điểm đợt 1: *từ 02/10 đến 08/10/2017*- KSCL khối 10, 11; thi thử ĐH lần 1 *(tuần từ 09/10 đến 15/10/2017)*- Báo điểm lần 1 cho phụ huynh học sinh- Thực hiện kết nối trường học. | Cả tổ |
| Tháng 11/2017 | - Tham gia Hội thi Tiết dạy Tốt nhân ngày 20/11- Dự giờ tiết tốt của giáo viên theo kế hoạch*-* Thực hiện kết nối trường học. | Cả tổCô NgaCả tổ |
| Tháng 12/2017 | - Hoàn thành điểm số học kỳ 1.- Kiểm tra học kỳ I: *Từ 11/12 đến 23/12/2017(Theo lịch Sở GD& ĐT)* | Cả tổ |
| Tháng 01/2018 | - Sơ kết học kỳ 1- Hội nghị CMSH sơ kết học kỳ 1- - Bắt đầu chương trình học kỳ 2: *Từ ngày 02/01/2018 đến ngày 26/5/2018*- Hướng dẫn thực tập sư phạm. | GVCNCả tổCả tổtheo phân công của BLĐ |
| Tháng 02/2018 | - Hoàn tất hồ sơ cuộc thi Vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn và Dạy học theo chủ đề tích hợp về Sở GD. - Dự giờ theo kế hoạch- Tổ chức lớp cảm tình Đoàn cho HS khối 11.- Nghỉ tết Âm lịch từ ngày 12*/2/2018(27 tháng Chạp) đến hết ngày 23/02/2018( mùng 8 Tết)* | Cô NgaTTCMCả tổ |
| Tháng 3/2018 | - Vào điểm đợt 1 học kì II: *từ 26/2 đến hết ngày 04/3/2018*- Khảo sát chất lượng khối 10,11 lần *2;* Thi thử đại học lần 2:  *Tuần từ 05/3 đến 11/3/2018*- Báo điểm cho phụ huynh lần 1 học kì 2- Khối 11:Ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm tại TP. Phan Thiết (2 ngày, 1 đêm)- Tổng kết thực tập sư phạm-Thực hiện kết nối trường học. | Cả tổCả tổCả tổGVCNGVCN 11Cả tổ |
| Tháng 4/2018 | - Kiểm tra giáo viên theo kế hoạch- Hoàn tất hồ sơ kiểm tra nội bộ học kì 2- Hướng dẫn ôn tập chuẩn bị kiểm tra học kỳ 2 khối 10,11- Tham dự Lễ kỷ niệm 12 năm ngày thành lập trường; - Kiểm tra học kỳ II: Từ 16/04 đến 6/5/2018 (Theo lịch Sở GD&ĐT)- Thực hiện kết nối trường học. | TTCMTTCMCả tổCả tổCả tổ |
| Tháng 5/2018 | - Báo cáo Bồi dưỡng thường xuyên- Hoàn tất sổ điểm, đánh giá xếp loại học sinh- Họp CMHS báo cáo kết quả năm học-Tổng kết năm học- Thực hiện kiểm tra chéo hồ sơ | Cả tổCả tổGVCNGVCN |
| Tháng 6/2018 | - Tham gia coi thi THPT quốc gia; Coi thi tuyển sinh lớp 10;- Hướng dẫn HS ôn thi THPT Quốc gia  | Cả tổ |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNG ĐẠO**TỔ GIÁO DỤC CÔNG DÂN**  |  | **KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HỌC KỲ I****NĂM HỌC 2016 – 2017****MÔN: GDCD KHỐI: 10**  |

 |
|   |  |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TUẦN** | **TIẾT** | **NỘI DUNG DẠY HỌC** | **GHI CHÚ****Nội dung giảm tải, tổ chức, kiểm tra, thiết bị, đồ dùng dạy học, …** |
| **1****14/8 –19/8** | **1** | Giáo dục trật tự an toàn giao thông |  |
| **2****21/8 – 26/8** | 2 | Bài 1: Thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng (2 tiết) Tiết 1- Thế giới quan |  |
| **3****28/8 – 2/9** | 3 | Bài 1: Thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng (2 tiết) Tiết 2 | Mục 2: Không phân tích, chỉ nêu kết luận: Chủ nghĩa DVBC là sự thống nhất hữu cơ giữa TGQDV và PPLBC- Câu hỏi 1,2 phần Câu hỏi và BT: không yêu cầu HS trả lời |
| **4****4/9 – 9/9** | 4 | Bài 3: Sự vận động và phát triển của thế giới vật chất(2 tiết). Tiết 1 | Bài 2 giảm tải |
| **5****11/9-16/9** | 5 | Bài 3: Sự vận động và phát triển của thế giới vật chất(2 tiết). Tiết 2 | Kiểm tra định kì (15 phút) |
| **6****18/9-23/9** | 6 | Giáo dục giới tính | Sử dụng các tranh ảnh về giới tính.Cho học đặt những câu hỏi về giới tính. |
| **7****25/9-30/9** | 7 | Bài 4: Nguồn gốc vận động và phát triển của sự vật và hiện tượng (2 tiết). Tiết 1 |  |
| **8****2/10-7/10** | 8 | Bài 4: Nguồn gốc vận động và phát triển của sự vật và hiện tượng (2 tiết). Tiết 2 |  |
| **9****9/10-14/10** | 9 | Bài 5: Cách thức vận động và phát triển của sự vật và hiện tượng. | Dạy giáo án điện tử |
| **10****16/10-21/10** | 10 | Ôn tập kiểm tra 1 tiết |  |
| **11****23/10-28/10** | 11 | Kiểm tra 1 tiết | Nội dung kiểm tra: Bài 3,4,5 |
| **12****30/10-4/11** | 12 | Bài 6: Khuynh hướng phát triển của sự vật và hiện tượng | Mục 2: 5 dòng đầu trang 37 không dạy.Tích hợp vào điểm a, mục 1 |
| **13****6/11-11/11** | 13 | Bài 7: Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức(2 tiết). Tiết 1 |  |
| **14****13/11-18/11** | 14 | Bài 7: Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức(2 tiết). Tiết 2 | Câu hỏi 2 phần Câu hỏi và bài tập : Không yêu cầu HS trả lời |
| **15****20/11-25/11** | 15 | Bài 9: Con người là chủ thể của lịch sử, là mục tiêu phát triển của xã hội. (2 tiết). Tiết 1 | * Bài 8 giảm tải
* Dạy giáo án điện tử
 |
| **16****27/11-2/12** | 16 | Bài 9: Con người là chủ thể của lịch sử, là mục tiêu phát triển của xã hội. (2 tiết). Tiết 1 | HS tự nghiên cứuSinh hoạt chuyên đề : **Thói quen sống có ích và tình cảm gia đình"** |
| **17****4/12-9/12** | 17 | Ôn tập kiểm tra học kì 1 |  |
| **18****11/12-16/12** | 18 | Thi học kì 1 | Nội dung thi: bài 6,7,9 |
| **19****18/12-23/12** | 19 | Sửa bài thi học kì |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNG ĐẠO**TỔ GIÁO DỤC CÔNG DÂN**  |  | **KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HỌC KỲ I****NĂM HỌC 2016 – 2017****MÔN: GDCD KHỐI: 11 HKI** |

 |
|  |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TUẦN** | **TIẾT** | **NỘI DUNG DẠY HỌC** | **GHI CHÚ****Nội dung giảm tải, tổ chức, kiểm tra, thiết bị, đồ dùng dạy học, …** |
| **1****14/8 –19/8** | 1 | Giáo dục an toàn giao thông | Sử dụng các tranh ảnh, biển báo giao thông.Cho học sinh đóng kịch, diễn tình huống giao thông |
| **2****21/8 – 26/8** | 2 | Bài 1: Công dân với sự phát triển kinh tế (2 tiết). Tiết 1 |  |
| **3****28/8 – 2/9** | 3 | Bài 1: Công dân với sự phát triển kinh tế (2 tiết). Tiết 2 | Tích hợp vào điểm a, mục 3 trong phần nội dung bài học |
| **4****4/9 – 9/9** | 4 | Bài 2: Hàng hoá- Tiền tệ- Thị trường.(3 tiết). Tiết 1 | - Điểm b mục 1: từ *“Lượng giá trị hàng* *hóa…”* đến hết mục 1.(không dạy) |
| **5****11/9-16/9** | 5 | Bài 2: Hàng hoá- Tiền tệ- Thị trường.(3 tiết). Tiết 2 | - Điểm a mục 2: *Bốn hình thái giá trị:* không dạyĐiểm c mục 2: *Quy luật lưu thông tiền tệ:* không dạy* Kiểm tra 15 phút
 |
| **6****18/9-23/9** | 6 | Bài 2: Hàng hoá- Tiền tệ- Thị trường.(3 tiết). Tiết 3 | Câu hỏi 6 trong phần Câu hỏi và bài tập: không yêu cầu HS trả lờiDạy giáo án điện tử |
| **7****25/9-30/9** | 7 | Bài 3: Quy luật giá trị trong sản xuất và lưu thông hàng hoá (2 tiết). Tiết 1 | Sử dụng biểu đồ minh họa quy luật giá trị |
| **8****2/10-7/10** | 8 | Bài 3: Quy luật giá trị trong sản xuất và lưu thông hàng hoá (2 tiết). Tiết 2 |  |
| **9****9/10-14/10** | 9 | Ôn tập kiểm tra 1 tiết | Ghi điểm tháng 9/2016 |
| **10****16/10-21/10** | 10 | Kiểm tra 1 tiết | Nội dung kiểm tra: Bài 2,3 |
| **11****23/10-28/10** | 11 | Bài 4: Cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hoá. | Dạy giáo án điện tửĐiểm b mục 2: *Các loại cạnh tranh:* Không dạy- Câu hỏi 3 và 6 trong phần Câu hỏi và bài tập: Không yêu cầu HS trả lời |
| **12****30/10-4/11** | 12 | Bài 5: Cung cầu trong sản xuất và lưu thông hàng hoá. | Điểm b mục 2: *Vai trò của quan hệ cung – cầu.*: Không yêu cầu HS trả lời- Câu hỏi 3 phần Câu hỏi và bài tập: Không yêu cầu HS trả lời |
| **13****6/11-11/11** | 13 | Bài 6: Công nghiệp hoá- Hiện đại hoá đất nước (2 tiết). Tiết 1 | HS sưu tầm tranh ảnh về thành tựu CNH-HĐH của đất nước.Điểm c mục 2: Không dạy- Câu hỏi 5, 6, 7, 8 trong phần Câu hỏi và bài tập: Không yêu cầu HS trả lời |
| **14****13/11-18/11** | 14 | Bài 6: Công nghiệp hoá- Hiện đại hoá đất nước (2 tiết). Tiết 2 | **-**HS tự nghiên cứuSinh hoạt chuyên đề **: Thói quen sống có ích và tình cảm gia đình"** |
| **15****20/11-25/11** | 15 | Bài7: Thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần và tăng cường vai trò quản lý kinh tế của nhà nước (2 tiết). Tiết 1 | Mục 2: *Vai trò quản lí kinh tế của Nhà nước:* Không dạy- Câu hỏi 9, 10 trong phần Câu hỏi và bài tập: Không yêu cầu HS trả lời |
| **16****27/11-2/12** | 16 | Bài7: Thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần và tăng cường vai trò quản lý kinh tế của nhà nước (2 tiết). Tiết 2 | HS tự nghiên cứu:Sinh hoạt chuyên đề: Phòng chống tham nhũng |
| **17****4/12-9/12** | 17 | Ôn tập thi học kì 1 |  |
| **18****11/12-16/12** | 18 | Thi học kì 1 | Nội dung thi: bài 4,5,6,7 |
| **19****18/12-23/12** | 19 | Sửa bài thi học kì |  |
|  |  |  |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNG ĐẠO**TỔ GIÁO DỤC CÔNG DÂN**  |  | **KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HỌC KỲ I****NĂM HỌC 2016 – 2017****MÔN: GDCD KHỐI: 12 HKI** |

 |
| **1****14/8 –19/8** | 1 | Giáo dục an toàn giao thông | Sử dụng các tranh ảnh, biển báo giao thông.Cho học sinh đóng kịch, diễn tình huống giao thong |
| **2****21/8 – 26/8** | 2 | Bài 1: Pháp luật và đời sống (3 tiết). Tiết 1 | Cho HS sắm vai, diễn tình huống để làm rõ vai trò/sự cần thiết phải có pháp luật |
| **3****28/8 – 2/9** | 3 | Bài 1: Pháp luật và đời sống (3 tiết). Tiết 2 | Điểm a mục 2: đoạn từ *“Bản chất giai cấp là biểu hiện chung … của nhân dân lao động”:Không dạy* |
| **4****4/9 – 9/9** | 4 | Bài 1: Pháp luật và đời sống (3 tiết). Tiết 3 | Điểm a mục 3: *Quan hệ giữa pháp luật với kinh tế: Không dạy*- Điểm b mục 3: *Quan hệ giữa pháp luật với chính trị: Không dạy*- Điểm a mục 4: 5 dòng cuối trang 10 và 3 dòng dầu trang 11, từ *“Quản lí bằng pháp luật là …nên hiệu lực thi hành cao”: (Không dạy)*Bài tập 3 và 7 trong phần Câu hỏi và bài tập: Không yêu cầu HS trả lời |
| **5****11/9-16/9** | 5 | Bài 2: Thực hiện pháp luật (3 tiết). Tiết 1 | Tích hợp vào điểm b mục 1. |
| **6****18/9-23/9** | 6 | Bài 2: Thực hiện pháp luật (3 tiết). Tiết 2 | Điểm c mục 1: *Các giai đoạn thực hiện pháp luật*. (không dạy)Tích hợp vào mục 2 “Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí”(mục a) |
| **7****25/9-30/9** | 7 | Bài 2: Thực hiện pháp luật (3 tiết). Tiết 3 | Kiểm tra 15 phút |
| **8****2/10-7/10** | 8 | Bài 3: Công dân bình đẳng trước pháp luật | Tích hợp vào mục 2 “Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lí” |
| **9****9/10-14/10** | 9 | Kiểm tra 1 tiết | Nội dung kiểm tra: Bài 2,3Ghi điểm tháng 9/2016 |
| **10****16/10-21/10** | 10 | Bài 4: Quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội (3 tiết). Tiết 1 | Điểm c mục 1: *Không dạy*- Dạy giáo án điện tử |
| **11****23/10-28/10** | 11 | Bài 4: Quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội (3 tiết). Tiết 2 | Điểm c mục 2: *Không dạy**-Lồng ghép chương trình “phòng chống tham nhũng”* |
| **12****30/10-4/11** | 12 | Bài 4: Quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội (3 tiết). Tiết 3 | **HS tự nghiên cứu****Sinh hoạt chuyên đề: Lợi và hại của Facebook.** |
| **13****6/11-11/11** | 13 | Bài 5: Quyền bình đẳng giữa các dân tộc tôn giáo (2 tiết). Tiết 1 |  |
| **14****13/11-18/11** | 14 | Bài 5: Quyền bình đẳng giữa các dân tộc tôn giáo (2 tiết). Tiết 2 | **HS tự nghiên cứu****Sinh hoạt chuyên đề: Thói quen sống có ích và tình cảm gia đình** |
| **15****20/11-25/11** | 15 | Bài 6: Công dân với các quyền tự do cơ bản (4 Tiết ). Tiết 1 | Điểm a mục 1: *Ý nghĩa quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân: Đọc thêm*- Điểm b mục 1: *Ý nghĩa quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm; Đọc thêm* |
| **16****27/11-2/12** | 16 | Bài 6: Công dân với các quyền tự do cơ bản (4 Tiết ). Tiết 2 |  |
| **17****4/12-9/12** | 17 | Ôn thi học kì |  |
| **18****11/12-16/12** | 18 | Thi học kì 1 | Nội dung thi: bài 4,5,6 |
| **19****18/12-23/12** | **19** | Sửa bài thi HK |  |
|  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNG ĐẠO**TỔ GIÁO DỤC CÔNG DÂN** |  | **KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HỌC KỲ II****NĂM HỌC 2016 – 2017****MÔN: GDCD KHỐI: 10 HK2** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TUẦN** | **TIẾT** | **NỘI DUNG DẠY HỌC** | **GHI CHÚ****Nội dung giảm tải, tổ chức, kiểm tra, thiết bị, đồ dùng dạy học, …** |
| **Tuần 1**Từ 01/01 đến 07/01 | **1** | Quan niệm về đạo đức (Tiết 1) | Sử sụng powerpoint, tranh ảnh về các hoạt động có đạo đức |
| **Tuần 2**Từ 08/01 đến 14/01 | 2 | Quan niệm về đạo đức (Tiết 2) |  |
| **Tuần 3**Từ 15/01 đến 21/01 | 3 | Một số phạm trù cơ bản của đạo đức học (Tiết 1) | Kể về tấm gương đạo đức |
| **Tuần 4**Từ 22/01 đến 28/01 | 4 | Một số phạm trù cơ bản của đạo đức học (Tiết 2) |  |
| **Tuần 5**Từ 29/01 đến 04/02 | 5 | Một số phạm trù cơ bản của đạo đức học (Tiết 3) | Kiểm tra định kì (15 phút) |
| **Tuần 6**Từ 05/02 đến 11/02 | 6 | Công dân với tình yêu, hôn nhân và gia đình (Tiết 1) | Sử dụng các tranh ảnh về giới tính, tình yêuCho học đặt những câu hỏi về giới tính, tình yêu, hôn nhân, gia đình. |
| **Tuần 7**Từ 26/02 đến 04/03 | 7 | Công dân với tình yêu, hôn nhân và gia đình (Tiết 2) |  |
| **Tuần 8**Từ 05/03 đến 11/03 | 8 | Công dân với cộng đồng (Tiết 1) |  |
| **Tuần 9**Từ 12/03 đến 18/03 | 9 | Công dân với cộng đồng (Tiết 2) | Dạy giáo án điện tử |
| **Tuần 10**Từ 19/03 đến 25/03 | 10 | Công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (Tiết 1) |  |
| **Tuần 11**Từ 26/03 đến 01/04 | 11 | Công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (Tiết 2) |  |
| **Tuần 12**Từ 02/04 đến 08/04 | 12 | Kiểm tra 1 tiết | Nội dung kiểm tra: Bài 11,12,13 |
| **Tuần 13**Từ 09/04 đến 15/04 | 13 | Công dân với một số vấn đề cấp thiết của nhân loại (Tiết 1) | Đưa hình ảnh về ô nhiễm môi trường.HS sưu tầm tranh ảnh về những bệnh hiểm nghèo. |
| **Tuần 14**Từ 16/4 đến 22/4 | 14 | Công dân với một số vấn đề cấp thiết của nhân loại (Tiết 2) |  |
| **Tuần 15**Từ 23/04 đến 29/04 | 15 | Tự hoàn thiện bản thân (Tiết 1) | * Dạy giáo án điện tử
 |
| **Tuần 16**Từ 30/04 đến 06/05 | 16 | Tự hoàn thiện bản thân (Tiết 2) | HS tự nghiên cứuSinh hoạt chuyên đề : **Thói quen sống có ích và tình cảm gia đình"** |
| **Tuần 17** Từ 07/05 đến 13/05 | 17 | Ôn tập |  |
| **Tuần 18**Từ 14/05 đến 20/05 | 18 | Kiểm tra học kì II | Nội dung thi: bài 12,13,14 |
| **Tuần 19**Từ 21/05 đến 27/05 | 19 | Sửa bài thi |  |

 |
|  |  |
|  |
|  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNG ĐẠO**TỔ GIÁO DỤC CÔNG DÂN** |  | **KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HỌC KỲ II****NĂM HỌC 2016 – 2017****MÔN: GDCD KHỐI: 11 HK2** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TUẦN** | **TIẾT** | **NỘI DUNG DẠY HỌC** | **GHI CHÚ****Nội dung giảm tải, tổ chức, kiểm tra, thiết bị, đồ dùng dạy học, …** |
| **Tuần 1**Từ 01/01 đến 07/01 | **1** | Chủ nghĩa xã hội (Tiết 1) | Sử sụng powerpoint, tranh ảnh về nhà nước XHCN Việt Nam |
| **Tuần 2**Từ 08/01 đến 14/01 | 2 | Chủ nghĩa xã hội (Tiết 2) |  |
| **Tuần 3**Từ 15/01 đến 21/01 | 3 | Nhà nước xã hội chủ nghĩa (Tiết 1) |  |
| **Tuần 4**Từ 22/01 đến 28/01 | 4 | Nhà nước xã hội chủ nghĩa (Tiết 2) |  |
| **Tuần 5**Từ 29/01 đến 04/02 | 5 | Nhà nước xã hội chủ nghĩa (Tiết 3) | Kiểm tra định kì (15 phút) |
| **Tuần 6**Từ 05/02 đến 11/02 | 6 | Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa (Tiết 1) | . |
| **Tuần 7**Từ 26/02 đến 04/03 | 7 | Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa (Tiết 2) |  |
| **Tuần 8**Từ 05/03 đến 11/03 | 8 | Chính sách dân số và giải quyết việc làm (Tiết 1) | Hình ảnh, khẩu hiệu về công tác dân số kế hoạch hóa gia đình. |
| **Tuần 9**Từ 12/03 đến 18/03 | 9 | Chính sách dân số và giải quyết việc làm (Tiết 2) | Dạy giáo án điện tử |
| **Tuần 10**Từ 19/03 đến 25/03 | 10 | Kiểm tra 1 tiết | Nội dung kiểm tra: Bài 8,9,10 |
| **Tuần 11**Từ 26/03 đến 01/04 | 11 | Chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường | Hình ảnh, khẩu hiệu về tài nguyên môi trường.Dạy giáo án điện tử |
| **Tuần 12**Từ 02/04 đến 08/04 | 12 | Chính sách giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghê, văn hóa (Tiết 1) |  |
| **Tuần 13**Từ 09/04 đến 15/04 | 13 | Chính sách giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghê, văn hóa (Tiết 2) | Đưa hình ảnh giáo dục ở VN và một số nước trên thế giới.. |
| **Tuần 14**Từ 16/4 đến 22/4 | 14 | Chính sách giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghê, văn hóa (Tiết 3) | HS sưu tầm những công trình nghiên cứu khoa học của các bạn. |
| **Tuần 15**Từ 23/04 đến 29/04 | 15 | Chính sách quốc phòng và an ninh | * Dạy giáo án điện tử
 |
| **Tuần 16**Từ 30/04 đến 06/05 | 16 | Chính sách đối ngoại |  |
| **Tuần 17** Từ 07/05 đến 13/05 | 17 | Ôn tập |  |
| **Tuần 18**Từ 14/05 đến 20/05 | 18 | Kiểm tra học kì II | Nội dung thi: bài 12,13,14 |
| **Tuần 19**Từ 21/05 đến 27/05 | 19 | Sửa bài thi |  |

 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNG ĐẠO **TỔ GIÁO DỤC CÔNG DÂN** |  | **KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HỌC KỲ II****NĂM HỌC 2016 – 2017****MÔN: GDCD KHỐI: 12 HK2** |

 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TUẦN** | **TIẾT** | **NỘI DUNG DẠY HỌC** | **GHI CHÚ****Nội dung giảm tải, tổ chức, kiểm tra, thiết bị, đồ dùng dạy học, …** |
| **Tuần 1**Từ 01/01 đến 07/01 | **1** | Công dân với các quyền tự do cơ bản (Tiết 3) | Sử sụng powerpoint, tranh ảnh về các quyền tự do ngôn luận, bất khả xâm phạm về thân thể. |
| **Tuần 2**Từ 08/01 đến 14/01 | 2 | Công dân với các quyền tự do cơ bản (Tiết 4) |  |
| **Tuần 3**Từ 15/01 đến 21/01 | 3 | Công dân với các quyền dân chủ (Tiết 1) | Giới thiệu về hiến pháp năm 2013 khái quát về quyền bầu cử, ứng cử. |
| **Tuần 4**Từ 22/01 đến 28/01 | 4 | Công dân với các quyền dân chủ (Tiết 2) |  |
| **Tuần 5**Từ 29/01 đến 04/02 | 5 | Công dân với các quyền dân chủ (Tiết 3) | Kiểm tra định kì (15 phút) |
| **Tuần 6**Từ 05/02 đến 11/02 | 6 | Pháp luật với sự phát triển của công dân (Tiết 1) | . |
| **Tuần 7**Từ 26/02 đến 04/03 | 7 | Pháp luật với sự phát triển của công dân (Tiết 2) |  |
| **Tuần 8**Từ 05/03 đến 11/03 | 8 | Pháp luật với sự phát triển của công dân (Tiết 3) |  |
| **Tuần 9**Từ 12/03 đến 18/03 | 9 | Kiểm tra 1 tiết | Ôn tập bài 6,7,8 |
| **Tuần 10**Từ 19/03 đến 25/03 | 10 | Pháp luật với sự phát triển bền vững của đất nước (Tiết 1) |  |
| **Tuần 11**Từ 26/03 đến 01/04 | 11 | Pháp luật với sự phát triển bền vững của đất nước (Tiết 2) |  |
| **Tuần 12**Từ 02/04 đến 08/04 | 12 | Pháp luật với sự phát triển bền vững của đất nước (Tiết 3) |  |
| **Tuần 13**Từ 09/04 đến 15/04 | 13 | Pháp luật với sự phát triển bền vững của đất nước (Tiết 4) |  |
| **Tuần 14**Từ 16/4 đến 22/4 | 14 | Pháp luật với hòa bình và sự phát triển tiến bộ của nhân loại (Tiết 1) |  |
| **Tuần 15**Từ 23/04 đến 29/04 | 15 | Pháp luật với hòa bình và sự phát triển tiến bộ của nhân loại (Tiết 2) |  |
| **Tuần 16**Từ 30/04 đến 06/05 | 16 | Pháp luật với hòa bình và sự phát triển tiến bộ của nhân loại (Tiết 3) |  |
| **Tuần 17** Từ 07/05 đến 13/05 | 17 | Ôn tập |  |
| **Tuần 18**Từ 14/05 đến 20/05 | 18 | Kiểm tra học kì II | Nội dung thi: bài 6,7,8,9 |
| **Tuần 19**Từ 21/05 đến 27/05 | 19 | Sửa bài thi |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **HIỆU TRƯỞNG****Nguyễn Thống Nhất** |  *Gò Vấp, ngày 15 tháng 09 năm 2017***Tổ trưởng** **Nguyễn Thị Thúy Nga** |
|  |  |
|  |  |